

Bản án số: 21/2018/HS-PT
Ngày 23-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đoàn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hồng Quân;

Bà Nguyễn Thị Thu Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Văn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quý- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2018/TLPT-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Trần Đông P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2018/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đông P - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 17 tháng 11 năm 1972 tại Yên Bái; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 30, phường YN, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Chỗ ở hiện nay: Tổ 41, phường YN, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Trần Văn H (đã chết); Con bà: Phạm Thị Ng - sinh năm 1930; Vợ: Vũ Thị N, sinh năm 1974; Có 01 con sinh năm 2001; Hiện vợ, con bị cáo trú tại: Tổ 41, phường YN, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Về nhân thân: Ngày 29 tháng 8 năm 2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 (tám) năm tù và 05 triệu đồng sung quỹ Nhà nước về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/9/2017 và tiếp tục bị tạm giam từ ngày 24/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Đình D không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đông P là đối tượng nghiện chất ma túy, P đã mua ma túy của Nguyễn Đình D để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và bán kiếm lời.

Khoảng 15 giờ ngày 20/9/2017, P gọi điện vào số máy điện thoại 0981.954.509 của Nguyễn Đình D hỏi mua 01 túi Heroine với giá 1.500.000đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), D đồng ý và hẹn P đến khu vực ngã ba đường AC lối rẽ vào ĐR (thuộc thôn TN 2, xã TT, thành phố Y) để mua bán ma túy. Sau đó, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Novo BKS 21C1 – 024.43 đến nơi hẹn, tại đây D nhận của P 1.500.000đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), D đưa cho P 01 túi nylon màu trắng, bên trong có 11 gói nhỏ Heroine được đóng trong ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu. Sau khi mua được Heroine, P mang về nhà sử dụng một phần và đã 04 lần bán lẻ Heroine cho các đối tượng nghiện chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 19/9/2017, tại khu vực nhà nghỉ QC (thuộc tổ 41, phường YN, thành phố Y), P đã bán cho Ngân Hoàng D1, 01 gói Heroine với giá 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*), D1 đã sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19/9/2017, tại khu vực đầu cầu BL (thuộc tổ 41, phường YN, thành phố Y), P đã bán cho Vũ Đức H1, 01 gói Heroine với giá 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) H1 sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/9/2017, tại khu vực quán bán hàng tạp hóa khu đầu cầu VP, P đã bán cho Vũ Đức H1 và Trịnh Quốc T 02 gói Heroine với giá 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*)/01 gói H1 và T đã sử dụng hết.

Lần thứ tư: Ngày 20/9/2017, tại khu vực khu vực đầu cầu BL (thuộc tổ 41, phường YN, thành phố Y), P tiếp tục bán cho Vũ Đức H1 và Trịnh Quốc T 02 gói Heroine với giá 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*)/01 gói thì bị cơ quan công an bắt quả tang. Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ vật chứng của vụ án, một số đồ vật, tài sản của các bị cáo và của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 192/GĐMT ngày 30/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã xác định: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Trần Đông P, Vũ Đức H1 và Trịnh Quốc T có tổng trọng lượng là 0,028 (không phải không hai tám) gam là ma túy loại Heroine.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2017/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Đông P, Nguyễn Đình D phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt: Trần Đông P 08 năm 06 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt Nguyễn Đình D 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, bị cáo Trần Đông P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trần Đông P từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Đông P đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy với số lần, số lượng đúng như kết quả điều tra và Tòa án cấp sơ thẩm quy kết. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc đã phù hợp với lời khai bị cáo Nguyễn Đình D và những người đã mua ma túy của bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy, có đủ căn cứ xác định trong hai ngày 19/9 đến 20/9/2017, Trần Đông P đã 04 lần bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên thu được tổng số tiền là 1.200.000đồng như bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, bị dư luận xã hội lên án. Bị cáo là người có sức khỏe, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người nhưng vì mục đích vụ lợi, phục vụ cho nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, việc xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật là cần thiết.

Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 và áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới thể hiện cha đẻ của bị cáo là người có công với Cách mạng: Được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và là người hoạt động trước Cách mạng tháng 8 năm 1945 (có Giấy xác nhận người thoát ly hoạt động cách mạng từ ngày 1-1-1945 đến trước Tổng khởi nghĩa), do vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[4] Căn cứ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 13/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái theo hướng giảm một phần hình phạt tù cho bị cáo Trần Đông P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Đông P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đông P. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 13/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Yên Bái như sau:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trần Đông P 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2017.

2. Về án phí:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Đông P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- Vụ Giám đốc KTra I TANDTC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- TAND, VKSND, CA, THA Tp Y;
- Trại tạm giam công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Đức Đoàn